TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2025/HS-ST
Ngày 25-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP.VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đoàn Văn Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2025/HSST ngày 11 tháng 03 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc T, sinh năm 1993 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: N, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nơi ở trước khi bị bắt: không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 18-12-2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Vũng Tàu – Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18-12-2024, tại phòng trọ 01 ở số C đường Đ, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an Phường B, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Phạm Ngọc T có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Methamphetamine) đồng thời thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, Phạm Ngọc T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào 16 giờ chiều ngày 18-12-2024, T đi bộ đến khu vực đường Đ, Phường B, thành phố Vũng Tàu, gặp người thanh niên tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng thì T đồng ý bán. Sau khi mua ma túy, T mang về phòng trọ 01 nhà số C đường Đ, Phường B, thành phố

Vũng Tàu chia thành 02 gói rồi mang cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần, 01 gói cất giấu trong bao thuốc lá hiệu ESSE light màu trắng T để trên sàn phòng trọ của mình. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ của T phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật trên.

Lời khai của Phạm Ngọc T phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được và phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Nguyễn Lê D.

Tại Kết luận giám định số 52/KL-KTHS-MT ngày 22-12-2024 của phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: 02 gói ma túy thu giữ của Phạm Ngọc T;

Mẫu A gửi đến giám định có khối lượng 0,2529 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cơ quan Cơ quan Công an đã thu giữ tài liệu, đồ vật và vật chứng gồm:

+ 01 phong bì niêm phong số 52/KL-KTHS-MT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy

+ 01 bao thuốc lá hiệu ESSE light màu trắng kích thước 10,3cm x 5,5 cm x 1,3 cm.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K màu xanh; số IMEI1: 868289059613554; số IMEI2: 868289059613547.

Số vật chứng nêu trên được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý.

Đối với người thanh niên tên T (không rõ nhân thân lai lịch) bán ma túy cho Phạm Ngọc T, Phòng Cảnh sát điều tra (PC04) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKSVT ngày 04-03-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Phạm Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T từ 15 đến 18 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 52/KL-KTHS-MT ngày 25-12-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao thuốc lá hiệu ESSE light màu trắng kích thước 10,3cm x 5,5 cm x 1,3 cm; tịch thu, sung công 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K màu xanh; số IMEI1: 868289059613554; số IMEI2: 868289059613547.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra thành phố Vũng Tàu và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 18-12-2024, tại phòng trọ 01 ở nhà số C đường Đ, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an Phường B, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang Phạm Ngọc Thiện đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,2529 gam ma túy, loại Methamphetamine, Thiện tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định số 52/KL-KTHS-MT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các tài liệu, chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chất ma túy có trong 01 phong bì niêm phong số 52/KL-KTHS-MT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao thuốc lá hiệu ESSE light màu trắng kích thước 10,3cm x 5,5 cm x 1,3 cm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K màu xanh số IMEI1: 868289059613554 số IMEI2: 868289059613547 bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc phạm tội nên cần tịch thu, sung công.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu, tiêu hủy: Chất ma túy có trong 01 phong bì niêm phong số 52/KL-KTHS-MT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bao thuốc lá hiệu ESSE light màu trắng kích thước 10,3cm x 5,5 cm x 1,3 cm; tịch thu, sung công: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A16K màu xanh; số IMEI1: 868289059613554; số IMEI2: 868289059613547.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vũng Tàu theo Biên bản giao nhận vật chứng số 102/BB-CCTHADS ngày 05 tháng 03 năm 2025).

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hương